

Số: 299 /TB-ĐHKTYDDN

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
**Về việc thực hiện nâng bậc lương thường xuyên,
nâng lương trước thời hạn, chế độ phụ cấp tháng 4 năm 2024**

Căn cứ các văn bản quy định hiện hành, để thực hiện tốt công tác nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, các chế độ phụ cấp tháng 4 năm 2024 đối với viên chức và người lao động, Nhà trường thông báo các đơn vị cụ thể như sau:

1. Nâng bậc lương thường xuyên

Nâng bậc lương thường xuyên được thực hiện theo đúng nội dung của Quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, thay đổi chức danh nghề nghiệp và các chế độ phụ cấp đối với công chức, viên chức người lao động ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-ĐHKTYDDN ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (gọi tắt là Quy chế xét nâng bậc lương), trong đó lưu ý một số nội dung cụ thể sau:

- Đối với các chức danh nghề nghiệp hạng I, II, III và tương đương sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương. Thời gian tính nâng lương lần sau: tháng 4/2021.

- Đối với các chức danh nghề nghiệp hạng IV, nhân viên thừa hành, phục vụ và tương đương sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương. Thời gian tính nâng lương lần sau: tháng 4/2022.

Lưu ý: Thời gian tập sự hưởng 85% lương không được tính vào thời gian xét nâng bậc lương.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn

Đối với viên chức đã có thông báo nghỉ hưu: Thực hiện theo quy định tại Mục II, Chương III của Quy chế xét nâng bậc lương.

3. Các chế độ phụ cấp

Các chế độ phụ cấp được thực hiện theo Quy chế xét nâng bậc lương, bao gồm các phụ cấp sau:

a. Phụ cấp thâm niên vượt khung:

- Viên chức đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và chưa hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: đủ 36 tháng đối với chức



danh nghề nghiệp hạng I, II, III và tương đương; đủ 24 tháng đối với chức danh nghề nghiệp hạng IV, nhân viên thừa hành phục vụ và tương đương.

- Viên chức đã hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: đủ 12 tháng. Thời gian hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung lần sau: tháng 4/2023.

b. Phụ cấp thâm niên nhà giáo:

- Đối với viên chức đã được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo: đủ 12 tháng hưởng phụ cấp thâm niên (thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo lần sau: tháng 4/2023).

- Đối với viên chức chưa được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo: có thời gian tham gia giảng dạy, giáo dục có đóng bảo hiểm xã hội đủ 5 năm (60 tháng), trừ thời gian tập sự, thử việc.

Lưu ý: Đối với trường hợp đi học về, trường hợp có thời gian tham gia giảng dạy từ đơn vị khác chuyển về trường, đề nghị các cá nhân và đơn vị rà soát, kiểm tra kỹ để kịp thời giải quyết hưởng và tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định.

c. Chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật:

Viên chức, người lao động hiện đang làm việc trong môi trường có yếu tố độc hại, nguy hiểm và theo quy định được hưởng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật mà chưa được hưởng hoặc đã được hưởng nhưng có thay đổi nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm.

4. Chuyển chức danh nghề nghiệp

Kể từ tháng 3/2024 việc chuyển chức danh nghề nghiệp được thực hiện vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm. Đối tượng áp dụng, điều kiện, trình tự hồ sơ: Thực hiện theo Điều 11,12,13 của Quy chế xét nâng bậc lương và thực hiện theo Điều 30 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

5. Tổ chức thực hiện

- Phòng Tổ chức - Hành chính có gửi kèm theo dự kiến danh sách nâng bậc lương thường xuyên, các chế độ phụ cấp tháng 4 năm 2024, đề nghị trưởng các đơn vị phổ biến thông báo này đồng thời tiến hành rà soát lại công việc, hệ số lương, các chế độ phụ cấp và hỗ trợ của viên chức, người lao động của đơn vị mình, đề nghị nâng lương thường xuyên, các chế độ phụ cấp (nếu có).

Đồng thời, Phòng có gửi hướng dẫn quy trình thực hiện đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và các chế độ phụ cấp thực hiện trên phần mềm Quản lý nhân sự.

Trong quá trình thực hiện trên phần mềm Quản lý nhân sự về lương, phụ cấp, nếu có thắc mắc về mặt kỹ thuật các đơn vị liên hệ: Cô Mai Phương (SĐT: 0977522493) để được hướng dẫn cụ thể.

- Đối với viên chức và người lao động: Tự đối chiếu với diễn biến lương của cá nhân, có trách nhiệm báo cáo cho đơn vị quản lý trực tiếp, phản ánh bằng văn bản (nếu có liên quan).

Trưởng các đơn vị phổ biến, thực hiện và phải chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo trường và viên chức, người lao động của đơn vị mình về sự chậm trễ hoặc thực hiện không đúng của đơn vị.

- Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, các chế độ phụ cấp tháng 4 năm 2024: hiện tại mới thực hiện đề nghị nâng lương, phụ cấp trên phần mềm nên các đơn vị xuất file Excel đã đề nghị ở phần mềm và gửi về phòng Tổ chức - Hành chính bằng văn bản trước 17h00 ngày 02/5/2024; sau này khi phần mềm hoạt động ổn định, các đơn vị sẽ không phải gửi bản giấy. *km*

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Lưu: VT, TC-HC.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH**



Vũ Thị Thu Hà

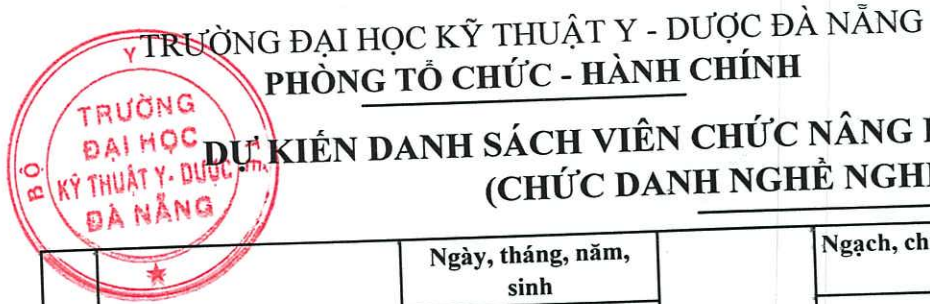




**DỰ KIẾN DANH SÁCH VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN THÁNG 4 NĂM 2024
(CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG II VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG)**

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm, sinh		Trình độ chuyên môn được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Kết quả nâng bậc lương năm 2024					Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.00)	Ghi chú
		Nam	Nữ		Chức danh hoặc ngạch (Mã ngạch)	Bậc trong ngạch hoặc chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có	Chức danh hoặc ngạch (Mã ngạch)	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (Nếu có)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Lê Thị Thúy		07/4/1973	TS.BS Hóa sinh	V.07.01.02	2	4,74	4/2021		V.07.01.02	3	5,08	4/2024			Thuộc thẩm quyền Bộ Y tế

km



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG
PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH
DỰ KIẾN DANH SÁCH VIÊN CHỨC NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN THÁNG 4 NĂM 2024
(CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG III VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG)

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm, sinh		Trình độ chuyên môn được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc					Kết quả nâng bậc lương năm 2024					Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.00)	Ghi chú
		Nam	Nữ		Chức danh hoặc ngạch (Mã ngạch)	Bậc trong ngạch hoặc chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu nếu có	Chức danh hoặc ngạch (Mã ngạch)	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (Nếu có)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I. Biên chế																
1	Dương Kiều Trang		15/8/1990	BS. Đa khoa	V.07.01.23	2	2,67	4/2021			3	3,00	4/2024			
II. Hợp đồng																
1	Lê Đặng Anh Vũ		01/01/1994	CN. PHCN	V.07.01.23	2	2,67	4/2021			3	3,00	4/2024			

(Handwritten signature)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH

**DỰ KIẾN DANH SÁCH VIÊN CHỨC
HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO THÁNG 4 NĂM 2023**

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ C/M	Mã ngạch	Chức vụ, chức danh	Mức phụ cấp thâm niên nhà giáo đang hưởng		Kết quả thực hiện phụ cấp thâm niên nhà giáo năm 2024		Ghi chú
						% PCTNNG đang hưởng	Thời gian được hưởng và tính hưởng PCTNNG	% phụ cấp PCTNNG hưởng	Thời gian được hưởng và tính hưởng PCTNNG lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Hoàng Hữu Khôi	09/02/1976	TS. BS YTCC	V.07.01.02	Phó hiệu trưởng, GV chính (hạng II)	17%	04/2023	18%	04/2024	
2	Nguyễn Văn Song	10/11/1976	TS. Sinh học	V.07.01.02	GV chính (hạng II)	12%	04/2023	13%	04/2024	
3	Hồ Thị Hiền	15/10/1988	ThS.BS YHCT	V.07.01.03	GV hạng III	6%	04/2023	7%	04/2024	
4	Huỳnh Hữu Bốn	02/02/1984	TS. DL-DLS	V.07.01.03	Phó trưởng BM, GV hạng III	9%	04/2019	10%	02/2024	Đi học: 9/2019; tiếp nhận: 7/2023
5	Phan Cẩm Ly	06/10/1982	ThS.YHCN	V.07.01.03	GV hạng III	15%	04/2023	16%	04/2024	
6	Trần Thị Tuyết Linh	20/5/1984	ThS. ĐD	V.07.01.03	Phó trưởng BM, GV hạng III	15%	04/2023	16%	04/2024	
7	Hoàng Kim Thành	06/8/1984	ThS. Hóa học	V.07.01.03	GV hạng III	15%	04/2023	16%	04/2024	
8	Võ Thị Thanh Trúc	05/9/1985	ThS. Vật lý	V.07.01.03	GV hạng III	10%	04/2023	11%	04/2024	
9	Võ Thị Thu Thủy	27/01/1991	ThS KT PHCN-CN VLTL&PHCN	V.07.01.03	GV hạng III	6%	04/2023	7%	04/2024	

Rom